

Số: /BC-TH ĐH

Đông Hòa, ngày tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2020-2021

Thực hiện Công văn số 276 /PGDĐT-TH ngày 22/4/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Dĩ An về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2020-2021;

Trường Tiểu học Đông Hòa báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 như sau:

1. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN:

* **Tổng số lớp :** 47 lớp

* **Tổng số học sinh :**

- Đầu năm : 2121/983 nữ. Cuối năm : 2107/981 nữ.

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 2107/981 nữ.

- HS dân tộc : 35 học sinh. HS khuyết tật : 18 học sinh.

- Chuyển đi : 24 Chuyển đến : 10

- Bỏ học : 0

2. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC:

2.1. Thực hiện mục tiêu, kế hoạch dạy học chung đối với trường lớp dạy 2 buổi/ngày, đối với học sinh là người dân tộc, giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật, học sinh lang thang cơ nhỡ:

Nhà trường có đủ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục và yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức các hoạt động giáo dục tự chọn phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bổ thời lượng hợp lí nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của học sinh.

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Thực hiện nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng), giáo dục Văn hóa giao thông, Vệ sinh răng miệng (4 bài/năm), Lịch sử Địa lý địa phương... phù hợp điều kiện thực tế tại trường. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường. Tinh giảm các cuộc thi nặng về kiến thức, tập trung rèn luyện đội tuyển. Nhà trường tổ chức thêm các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, Giáo dục kỹ năng sống. Đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực HS, tạo sự hứng thú, yêu thích của HS đối với GDTC;

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “không đạt chuẩn khi lên lớp”; *thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.*

Nhà trường luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất để 100 % học sinh con em các dân tộc thiểu số trên địa bàn, hoàn thành chương trình tiểu học được vào lớp 6. Quan tâm thực hiện tốt các chế độ chính sách, đối với học sinh và GV là người DT thiểu số nhằm nâng cao chất lượng đời sống. Phối kết hợp với các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức xã hội ủng hộ SGK, quần áo đồng phục, dụng cụ học tập cho các em HSĐT có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tốt các buổi HĐNGLL, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật vào học hòa nhập theo công văn 9890/BGD&ĐT-GDTH ngày 17/9/2007 và Quyết định 23/2006/QĐ-GD&ĐT-GDTH ngày 22/5/2006 của Bộ GD&ĐT. Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-GDTH-BLĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Đề án Hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- Có kế hoạch giảng dạy phù hợp đối với học sinh là người dân tộc, giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, học sinh lang thang cơ nhỡ.

- Huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Điều tra, nắm chắc số liệu trẻ khuyết tật trong độ tuổi tiểu học. Phối hợp với gia đình học sinh khuyết tật đi khám bệnh ở các cơ sở y tế để xác định mức độ khuyết tật (dạng khuyết tật) để có biện pháp giảng dạy đối với học sinh khuyết tật.

- Đối với trẻ khuyết tật, học sinh lang thang cơ nhỡ, nhà trường đã xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật ngay từ đầu năm học đến toàn thể hội

đồng sư phạm trường. Giáo viên thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh hoặc người đỡ đầu để thông báo kịp thời về tình hình học tập của trẻ tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện. Hướng dẫn cha mẹ học sinh cách giáo dục trẻ, đồng cảm và chia sẻ với họ bằng tình cảm thân thành, thân thiện. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với trẻ khuyết tật, giữa trẻ KT với học sinh khác trong lớp, trong trường. Tạo cho trẻ có được cảm giác an toàn, được tôn trọng. Giáo dục học sinh khác trong lớp biết cách động viên, chia sẻ, hỗ trợ giúp đỡ trẻ KT bằng tình cảm bạn bè gần gũi.

2.2. Tình hình tổ chức thực hiện Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá học sinh tiểu học: (thuận lợi, khó khăn, đề xuất)

Nhà trường tổ chức tuyên truyền giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét; tránh nhận xét, đánh giá “hành vi đạo đức” của học sinh quá nặng nề, không phù hợp tâm lý các em. Trong quá trình thực hiện, được vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.

Ban giám hiệu nhà trường đã tổ chức triển khai Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT V/v Thông tư ban hành Quy định đánh giá Học sinh tiểu học tới toàn thể CBGV nhà trường. Giáo viên toàn trường nói chung và GV khối 1 nói riêng chủ động nghiên cứu, thảo luận và so sánh điểm khác biệt giữa Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT đánh giá học sinh tiểu học hiện đang áp dụng đối với khối 2;3;4;5.

Kế thừa tinh thần đánh giá từ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT thì Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về việc quy định đánh giá học sinh tiểu học, trong đó khẳng định: Đánh giá học sinh tiểu học là quá trình thu thập, xử lý thông tin thông qua các hoạt động quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; diễn giải thông tin định tính hoặc định lượng về kết quả học tập, rèn luyện, sự hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học” và đảm bảo tính kế thừa, đổi mới:

- Tiếp tục thực hiện quan điểm đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan;

không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Đảm bảo đánh giá học sinh tiểu học theo quá trình, gồm các hình thức như đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ và đánh giá tổng hợp. Trong đó, giữ quy định đánh giá thường xuyên bằng nhận xét và giáo viên được chủ động khi nào nhận xét bằng lời, khi nào viết nhận xét cho phù hợp.

- Giúp cha mẹ học sinh nắm bắt mức độ học tập, rèn luyện của học sinh, thông qua việc đảm bảo đánh giá định kỳ bằng lượng hóa thành các mức: “Hoàn thành tốt”, “Hoàn thành”, “Chưa hoàn thành” đối với từng môn học và hoạt động giáo dục; “Tốt”, “Đạt”, “Cần cố gắng” đối với từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi tại thời điểm giữa và cuối mỗi học kỳ.

Thuận lợi:

- Kế thừa TT 30, 22 là đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Giáo viên tiểu học chỉ nhận xét vào vở học sinh khi cần thiết

- Bỏ quy định "không cho điểm 0" với bài kiểm tra của học sinh tiểu học

Hạn chế của Thông tư 27:

Việc đánh giá HS theo nhiều mức khác nhau: Đánh giá từng môn 3 mức: Ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt"; H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành"; Đánh giá về phẩm chất, năng lực: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức “Tốt”, Đ nếu học sinh đạt mức “Đạt” hoặc C nếu học sinh ở mức “Cần cố gắng”; Đánh giá kết quả giáo dục: Ghi một trong bốn mức: “Hoàn thành xuất sắc”, “Hoàn thành tốt”, “Hoàn thành hoặc “Chưa hoàn thành”. Có thể gây nhầm lẫn cho GV và khó hiểu cho PHHS

2.3. Tổ chức kiểm tra cuối năm học, các phong trào của giáo viên và học sinh:

- Kiểm tra, đánh giá học sinh cuối năm học căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình phù hợp với nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT), tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học qua internet và trên truyền hình.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban

hành kèm theo thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá học sinh tiểu học đối với học sinh lớp 1

Nhà trường cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Kết quả đạt được ở mỗi mặt công tác đều có tính bền vững và tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

TSHS Toàn trường	Môn	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
2107	Toán	1385	717	5
	Tiếng Việt	1719	379	9
2107	Tiếng Anh	1155	952	0
2107	Âm nhạc	1099	1008	0
2107	Mĩ Thuật	1457	650	0
2107	GDTC	1275	832	0
1681	Thủ công	1269	412	0
1210	Tin học	694	516	0
671	Khoa học	579	92	0
	LS-ĐL	595	76	0
426	Hoạt động trải nghiệm	315	111	0
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KHỐI 1				
426	Tự chủ và tự học	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
		332	93	1
	Giao tiếp và hợp tác	336	89	1
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	324	101
	Ngôn ngữ		343	78
	Tính toán	342	83	1
	Khoa học	330	95	1
	Thẩm mĩ	330	95	1
Thể chất	356	70	0	

426	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT KHỐI 1			
	Yêu nước	389	37	0
	Nhân ái	388	38	0
	Chăm chỉ	341	85	0
	Trung thực	363	63	0
	Trách nhiệm	340	86	0

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KHỐI 2, 3, 4, 5				
1681	Tự phục vụ, tự quản	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
		1363	314	0
	Hợp tác	1365	316	0
	Tự học và GQ vấn đề	1323	538	0
1681	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT KHỐI 2, 3, 4, 5			
	Chăm học chăm làm	1305	376	0
	Tự tin, trách nhiệm	1320	361	0
	Trung thực, kỷ luật	1358	323	0
	Đoàn kết, yêu thương	1410	271	0

Kết quả các cuộc thi

*** Giáo viên:**

- GVG cấp trường: Đạt 50/50 GV đăng ký dự thi
- Sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp TP: 16 CBGV.
- Hội thao giao lưu truyền thống ngành giáo dục cấp Tỉnh : Cầu lông: Nguyễn Thị Mai Xuân(1 giải III đôi nam nữ, 1 giải III đôi nữ). Bóng chuyền: Nguyễn Thị Mai Xuân, Cao Ngọc Tú(giải III).

- Hội thao CBQL cấp Tỉnh : Môn Kéo co: Nguyễn Thị Tây(giải II). Cầu lông: Cao Ngọc Tú (giải I đôi nam nữ); Nguyễn Thị Tây, Cao Ngọc Tú (giải III đôi nữ)
- Thi sách nói: GV: 1 giải nhất, 1 giải thông điệp ấn tượng nhất.
- Hội thi “kể chuyện sách nói” cấp thành phố đạt: 1 giải nhất, 1 giải nhì.
- Hội thi “Văn hóa đọc” cấp thành phố đạt: GV đạt 2 giải KK

*** Học sinh:**

- Thi sách nói cấp Thành phố đạt: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 1 giải 3, 1 giải giọng đọc ấn tượng nhất
- Hội thi “Giải thưởng mỹ thuật” cấp thành phố đạt: 1 giải C, 1 giải phong trào
- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp TP, kết quả đạt: 1 giải I, 2 giải II, 4 giải III. Giải III toàn đoàn
- Tham dự giải Bóng đá Nhi đồng cấp thành phố, kết quả đạt giải nhì.
- Tham dự Hội thi “Chạy việt dã, TTVH-PGD”, kết quả đạt 1 giải I, 1 giải III, 4 giải KK
- Tham dự Hội thi “Điền kinh, TTVH-PGD”, kết quả đạt 1 giải II, 1 giải III, 3 giải KK
- Tham dự Hội thi “Tiếng hát chim Sơn ca” kết quả đạt 1 giải KK
- Tham dự Hội Thao TDTT Phường Đông Hòa đạt 8 giải I, 2 giải II, 1 giải III.

2.4. Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021. Các chuyên đề mới thực hiện trong năm học.

Nhà trường đã hoàn thành tiến độ thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021

Các chuyên đề mới thực hiện trong năm học như sau:

- Xây dựng mô hình thư viện xanh, thư viện thân thiện *trong khuôn viên sân trường, lớp học*
- Xây dựng mô hình tích điểm A toàn trường và vườn hoa điểm tốt... phục vụ đánh giá thường xuyên học sinh.
- Thực hiện mô hình " Ngôi nhà Kế hoạch nhỏ", " Ngôi nhà phân loại rác"
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm có hiệu quả: Hoạt động trải nghiệm trồng cây xanh; Hoạt động trải nghiệm thực tế hướng nghiệp cho HS; Hoạt động trải nghiệm trang trí mai đào ngày Tết; Hoạt động trải nghiệm trang trí mâm cỗ Tết Trung thu, làm lồng đèn;

2.5. Tình hình triển khai Chương trình GDPT 2018, thay sách lớp 1 năm học 2020-2021 (thuận lợi, khó khăn, giải pháp):

2.5.1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo và của chính quyền địa phương.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.
- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ phục vụ cơ bản cho việc dạy học lớp 1 theo chương trình giáo dục 2018.

2.5.2. Khó khăn:

- Sĩ số học sinh/lớp còn cao khiến việc quan tâm đến phát triển năng lực cho từng em bị hạn chế.
- Việc thiếu giáo viên để đáp ứng yêu cầu dạy học cũng là một trong những khó khăn của nhà trường.

2.5.3. Giải pháp:

- Nhà trường đã thực hiện xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đáp ứng nhu cầu thực hiện CTGDPT 2018. Đội ngũ từ cán bộ quản lý, giáo viên nắm chắc chương trình từ quan điểm, mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.
- Thực hiện rà soát, đánh giá điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học lớp 1 đề nghị về trên bổ sung trang bị để đảm bảo điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 ở năm học 2020- 2021.
- Thực hiện tổ chức cho GV dạy lớp 1 tập huấn về chương trình GDPT 2018 trực tuyến, có 10 CB, GV tham gia tập huấn, kết quả “Đạt”.
- Thực hiện tuyên truyền đến 100% CB, GV, NV, PHHS quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính Phủ và Bộ GDĐT về đổi mới CTGDPT.

2.6 Tình hình chọn sách giáo khoa lớp 1, 2 và cơ sở vật chất chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong năm học 2021-2022.

Đến thời điểm này, lớp 1 thực hiện chương trình GDPT 2018 cơ bản đã thành công; nhà trường, phụ huynh đồng lòng thực hiện.

Để chuẩn bị cho việc thực hiện CT GDPT mới đối với lớp 2, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể, lên danh sách giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022 và ưu tiên đội ngũ này tham gia các khoá bồi dưỡng các cấp về chương trình, sách giáo khoa mới. Hiện nay, nhà trường đã tổ chức cho tổ chuyên môn đọc, nghiên cứu các bộ sách giáo khoa lớp 2 thuộc danh mục được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt đề tổng hợp đề xuất lên phòng GDĐT, phục vụ việc lựa chọn sách giáo khoa của địa phương.

3. DUY TRÌ VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PCGDTH-CMC, THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH VÀ CÔNG NHẬN TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA CẤP TIỂU HỌC:

3.1. Duy trì củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học:

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo UBND Phường Đông Hòa kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục TH và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn. Thực hiện tốt các bước kiểm tra cơ sở về nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1 đạt 100% với 431 học sinh.

- Thực hiện tốt kế hoạch và chỉ tiêu huy động trẻ khuyết tật ra lớp. Vận động tối đa và tạo mọi cơ hội để các em có hoàn cảnh khó khăn ra lớp và hoàn thành chương trình tiểu học. Thực hiện tốt quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật khuyết tật.

- Phối hợp với UBND phường phát thanh, tuyên truyền, vận động 100% trẻ đúng độ tuổi ra lớp. Thực hiện tuyển sinh đúng tuổi, phối hợp với UBND phường triển khai công tác điều tra trẻ trong độ tuổi từ 5 đến 14 tuổi.

- Quản lý và sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách, kết quả phổ cập đúng quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện tốt phần mềm về quản lý số liệu công tác phổ cập giáo dục.

3.2. Thực hiện công tác kiểm định và công nhận trường chuẩn quốc gia cấp tiểu học:

Tiếp tục thực hiện tự kiểm định chất lượng giáo dục và tự kiểm tra công nhận trường TH đạt chuẩn Quốc gia. Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Duy trì danh hiệu trường chuẩn Quốc gia đã đạt được trong năm 2019. Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để sửa chữa, bổ sung kịp thời.

4. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ:

4.1. Công tác chỉ đạo kiểm tra, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo:

Trong năm học 2020-2021 đã tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm 22 nhà giáo, kết quả đều xếp loại tốt.

4.2. Tình hình triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học và công khai trong trường tiểu học:

- Nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020- 2021, gồm 16 thành viên. Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020- 2021 cụ thể theo từng tháng. Có nhận xét, đánh giá và kết luận sau mỗi đợt kiểm tra. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai và nghiêm túc.

- Các loại hồ sơ sổ sách đủ, đúng yêu cầu.
- Trong năm đã tổ chức kiểm tra các chuyên đề như:
 - + Kiểm tra công tác tuyển sinh
 - + Kiểm tra công tác xây dựng đội ngũ
 - + Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục:
 - + Kiểm tra công tác quản lý tài chính:
 - + Kiểm tra việc xây dựng, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị trường

học:

- + Kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm:
- + Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo...

4.3. Báo cáo cụ thể số lượng và công tác chỉ đạo của ban giám hiệu đối với việc xây dựng thời khóa biểu 2 buổi/ ngày, tổ chức lớp linh hoạt và quản lý an toàn thực phẩm đối với những trường có tổ chức bán trú.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục và yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức các hoạt động giáo dục tự chọn phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bổ thời lượng hợp lý nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của học sinh. Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp.

Thực hiện tốt thời khóa biểu linh hoạt các ngày thứ 3,4,6 hàng tuần. tổ chức tốt lớp linh hoạt nhằm bồi dưỡng và phụ đạo đúng đối tượng học sinh. Khai thác triệt để các tài liệu bổ trợ buổi hai và các nội dung dạy học các môn học tự chọn, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ.... Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương về phát triển giáo dục của địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ

sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

Tổ chức bán trú: Nhà trường tổ chức bán trú cho 100% học sinh; linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú; tổ chức nghỉ trưa, ăn trưa cho học sinh, GVCN tổ chức các hoạt động giáo dục trong giờ nghỉ trưa như xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian....thời gian ngắn trước khi ngủ trưa. Tổ chức tốt bán trú cho học sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; thực hiện nghiêm túc phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

5. THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO VÀ CUỘC VẬN ĐỘNG LỚN CỦA NGÀNH THEO HƯỚNG DẪN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021.

Hưởng ứng các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, Thành phố và ngành Giáo dục phát động. Nhà trường phát động tới toàn thể CBGV,NV và học sinh thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua, gắn liền việc thực hiện với nhiệm vụ của ngành, trường với nhiệm vụ của địa phương.

Nhà trường tổ chức phát động, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các phong trào thi đua với mục tiêu, nội dung, hình thức, tiêu chí đánh giá cụ thể. Phát động đến toàn thể CBGV,NV và học sinh trong nhà trường

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền tới CBGV, các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân về yêu cầu, nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua để mọi người hiểu sâu sắc hơn về các cuộc vận động và phong trào thi đua từ đó CBGV tự giác thực hiện. Nhà trường tổ chức cho CBGV ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của trường, của ngành, cam kết thực hiện chất lượng các cuộc vận động. Bàn giải pháp thực hiện các nội dung ký cam kết tại hội nghị cán bộ công chức – viên chức đầu năm học. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký tham gia thi đua.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tổ chức các trò chơi dân gian, vệ sinh trường lớp, chăm sóc gia đình thương binh, chăm sóc di tích Bia ghi danh anh hùng liệt sĩ của phường. Đặc biệt là việc quan tâm đến đối tượng học sinh học hoà nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn (tặng quà, sách vở và tiền cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...). Trong năm học đã tặng quà cho học sinh nghèo, khó khăn trị giá trên 50 triệu đồng.

Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động : Mỗi thầy cô giáo giúp đỡ từ 1 đến 2 học sinh khó khăn với tấm lòng yêu thương, chia sẻ, đùm bọc học sinh. Công đoàn nhà trường tiếp tục xây dựng quỹ “ Tổ ấm” để giúp đỡ những CBGV - NV có hoàn cảnh

khó khăn đau ốm. Kiên quyết lên án và bài trừ những biểu hiện hành vi thô bạo xâm phạm đến tinh thần và thể xác học sinh, vi phạm đạo đức nhà giáo.

Đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động với các phong trào thi đua “ Hai tốt”, thi đua “xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” và cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ... để CBGV toàn trường tự giác tham gia. Tổ chức nhiều hình thức: nói chuyện chuyên đề về tấm gương các nhà giáo lớn của dân tộc, các nhà giáo anh hùng; tổ chức hội thảo, tổ chức thi viết về những gương nhà giáo điển hình, tọa đàm xây dựng tiêu chí cụ thể để mỗi CBGV tự liên hệ.

Đẩy mạnh phong trào tự học, tự rèn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, viết sáng kiến kinh nghiệm. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Tiếp tục động viên CBGV học bồi dưỡng nâng chuẩn.

Hội đồng TĐKT phân công rõ trách nhiệm cho các thành viên trong quá trình chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Hàng năm, kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học, có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, nêu gương tốt về người tốt, việc tốt, về đạo đức, tự học và sáng tạo.

6. CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM KHÁC:

6.1. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “*Nói lời hay, làm việc tốt*”, “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Kế hoạch nhỏ*”, “*Nghìn việc tốt*”,...

- Tiếp tục thi đua thực hiện tốt việc “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” thông qua việc thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, lồng ghép với chủ đề trong chương trình giảng dạy. Hình thức: tổ chức cho học sinh khối 4-5 luân phiên kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh mỗi tuần một câu chuyện về Bác nhằm giáo giục đạo đức cho học sinh.

- Tổ chức tốt các buổi giáo dục truyền thống nhân các ngày lễ lớn như: 20/11; 22/12, 26/3, 15/5... Coi trọng và tổ chức tốt các giờ SHTT, tiết chào cờ và sinh hoạt truyền thống.

- Giáo dục tình cảm gia đình, quê hương đất nước: lồng ghép trong các bài giảng môn Đạo đức, TNXH, tiếng Việt, nghệ thuật... ở chương trình chính khóa và kết hợp với nội dung giáo dục theo các chủ điểm quy định. Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

- Tổ chức Tập huấn Ban chỉ huy liên đội, cả ngày 18/11/2020. Nội dung: Nghi thức Đội, Phương pháp sinh hoạt chi đội, liên đội; Sinh hoạt câu lạc bộ đội nhóm; Kỹ

năng quản trò, trò chơi. Báo cáo viên: Thầy Huỳnh Văn Toàn - Trường đoàn Lý Tự Trọng - Tổng trưởng Tổng đoàn Sao Bắc Đẩu

Việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo dục kỹ năng sống đã giúp cho học sinh năng động, mạnh dạn trong giao tiếp và trong các hoạt động giáo dục. Học sinh được trang bị những kiến thức, kỹ năng và thái độ để phát triển về thể chất và trí tuệ.

Nhà trường đã tổ chức một số hoạt động trải nghiệm như:

- Hoạt động trải nghiệm trồng và chăm sóc cây xanh
- Hoạt động trải nghiệm trang trí mai đào ngày tết
- Hoạt động trải nghiệm em yêu môi trường xanh.
- Hoạt động trải nghiệm trang trí mâm cỗ trung thu, làm lồng đèn.
- Hoạt động trải nghiệm nhạc cụ dân tộc.
- Hành trình trải nghiệm thực tế, định hướng nghề nghiệp cho Đội viên.
- Hành trình trải nghiệm về nguồn

Nhà trường tổ chức tốt 6 chuyên đề nhằm giáo dục cho học sinh kỹ năng sống, giáo dục lòng yêu nước như :

- Chuyên đề 1: “Giáo dục giới tính, xâm hại tình dục ở trẻ em”. Báo cáo viên: Thầy Nguyễn Thiện Nhân - Th.sĩ tâm lý trường ĐHSP TP HCM

- Chuyên đề 2: Phổ biến luật trẻ em, giáo dục KNS, phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường” Báo cáo viên: Trần Thị Ngọc Nữ Tiến Sĩ Luật, chủ tịch hội Bảo Vệ trẻ em thành phố Hồ Chí Minh

- Chuyên đề 3: “Tôn sư trọng đạo” “Giáo dục tích cực cho học sinh” . Báo cáo viên Tiến sĩ tâm lý Lê Minh Công - Phó trưởng khoa tâm lý trường Đại học KH XHNV TP.HCM.

- Chuyên đề 4: “Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn” Báo cáo viên: Công An TP Dĩ An

- Chuyên đề 5: Sinh hoạt truyền thống ngày 22/12. Tổ chức viếng nghĩa trang Thành phố, thăm bảo tàng Quân đoàn 4. Mời Hội cựu chiến binh TP Dĩ An và phường Đông Hòa về nói chuyện giao lưu với học sinh.

- Chuyên đề 6: Tổ chức tọa đàm chào mừng kỷ niệm 46 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2021), giáo dục lòng yêu nước. Báo cáo viên: đồng chí Nguyễn Văn Bé trưởng đoàn văn công Quân khu 7 và đồng chí Nguyễn Ngọc Lê văn công

6.2 Các hoạt động giáo dục như vệ sinh răng miệng, an toàn vệ sinh thực phẩm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phòng chống tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường, giáo dục ATGT, giáo dục kĩ năng sống, công tác Đội

Nhà trường đã xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kĩ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện nhà trường.

Nhà trường chỉ đạo Đội thiếu niên tổ chức các hoạt động nhằm giáo dục đạo đức học sinh như: phát động các phong trào thi đua theo tháng, theo tuần: “Tuần lễ an toàn giao thông”, “Tuần lễ thi đua học tốt” ...

Ngay trong hè 2020 đã tiến hành tổ chức CB- GV- NV vệ sinh môi trường, trồng nhiều cây bóng mát, cây cảnh các loại, bên trong các phòng học, chức năng đều có treo cờ và ảnh Bác, các biểu bảng thống kê, kế hoạch hoạt động.... Lớp học được trang trí bảo đảm an toàn, sạch sẽ, có lọ hoa, dây leo, ảnh Bác, cờ nước, khẩu hiệu, sơ đồ tự quản, góc học tập và trưng bày sản phẩm, góc thư viện lớp, hộp thư bè bạn, nội quy lớp học,.....lớp học có đèn, có quạt, thoáng mát ,đủ ánh sáng, bàn ghế hai chỗ ngồi phù hợp lứa tuổi học sinh.

Nhà trường đã rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh răng miệng xúc miệng với dung dịch Flour vào ngày thứ 5 hàng tuần; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt. Nhà trường thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường. Hoạt động bán trú được tổ chức tốt, đảm bảo an toàn trường học.

Phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19, nhất là Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

Trong năm học 2020-2021, về cơ sở vật chất ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, nhà trường đã chú ý đầu tư xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông

thoáng”. Đảm bảo nước sạch, nước uống ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch được kiểm nghiệm theo quy định. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất như sửa chống dột nhà xe, bàn ghế học sinh; cải tạo nhà vệ sinh học sinh, hệ thống điện; bồn hoa, cây cảnh...Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và sử dụng có hiệu quả về việc huy động các khoản thu từ ngân sách, nguồn xã hội hoá giáo dục, đảm bảo công khai, minh bạch.

Đánh giá chung: Năm học 2020 – 2021, nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt phương hướng nhiệm vụ đã đề ra. Vận động đội ngũ giáo viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, đặc biệt là thực hiện tốt “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện tốt chủ đề năm học “Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao, chất lượng bền vững”. Tất cả giáo viên và học sinh đã có nhiều cố gắng, nỗ lực đạt kết quả tốt trong công tác giảng dạy, học tập và các hoạt động phong trào khác, hoàn thành tốt phương hướng, nhiệm vụ của nhà trường đã đề ra. Với sự đoàn kết hết lòng vì học sinh thân yêu nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 của trường TH Đông Hòa. Chúng tôi rất mong nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, quý phụ huynh, đặc biệt là sự đoàn kết nhất trí trong việc thực hiện công tác giáo dục của tập thể thầy cô giáo, sự phấn đấu vươn lên không ngừng trong học tập của các em học sinh để trường Tiểu học Đông Hòa ngày càng vững bước tiến lên.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Dĩ An (để b/c);
- Các tổ CM ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Quang Vinh